

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **81/2011/NĐ-CP**

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2011

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định chế độ ăn, mặc, chăm sóc
và quản lý học sinh trường giáo dưỡng**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định cụ thể chế độ ăn, mặc, chăm sóc y tế; chế độ sinh hoạt, học tập; chế độ thăm gặp người thân; nhận, gửi thư, nhận tiền, quà và chế độ quản lý học sinh trường giáo dưỡng (gọi chung là chế độ chăm sóc, quản lý học sinh trường giáo dưỡng) theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với học sinh trường giáo dưỡng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc bảo đảm thực hiện chế độ chăm sóc, quản lý học sinh trường giáo dưỡng.

Điều 3. Chế độ chăm sóc, quản lý học sinh trường giáo dưỡng

Chế độ chăm sóc, quản lý học sinh trường giáo dưỡng thực hiện theo quy định tại các Điều 25 Nghị định số 142/2003/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2003 quy định việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và quy định tại các khoản 17, 18, 19, 20, điểm 1 khoản 21, khoản 23 Điều 1 Nghị định số 66/2009/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2003/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2003 quy định việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 118/2010/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2011.

Bãi bỏ các Điều 17, 18 và 19 Nghị định số 52/2001/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2001 về hướng dẫn thi hành biện pháp tư pháp đưa người vào trường giáo dưỡng.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Công an chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, việc thi hành Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBND Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (5b).q. **290**

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng